

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bãi bỏ một số thủ tục hành chính lĩnh vực Môi trường
thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên
và Môi trường tỉnh Sóc Trăng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính
phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành
chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày
23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên
thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng
tại Tờ trình số 521/TTr-STNMT ngày 14 tháng 3 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Bãi bỏ Quyết định số 2908/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng.

2. Bãi bỏ một số thủ tục hành chính được ban hành kèm theo các Quyết định công bố của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

- Quyết định số 2921/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên

và Môi trường tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng.

- Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2021 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, lĩnh vực Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng.

(Kèm theo danh mục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Quốc Nam



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VÀ PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH SÓC TRĂNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 905 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Số thứ tự	Tên thủ tục hành chính	Lý do bãi bỏ
I	Quyết định số 2908/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2015 và Quyết định số 2921/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2018	
01	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	Thực hiện theo Điều 2 Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
02	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	
II	Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2021	
01	Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	Thực hiện theo Điều 2 Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
02	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/Thẩm định, phê duyệt lại báo cáo đánh giá tác động môi trường	
03	Chấp thuận về môi trường đối với đề nghị điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.	
04	Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án	
05	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP sửa đổi bổ sung Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP)	
06	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản	
07	Đăng ký/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường	
Tổng số: 09 thủ tục.		